

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ HẢO
TỈNH HUNG YÊN

Số: 13/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M, ngày 02 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1985.

* **Bị đơn:** Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1987.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh H1.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Cháu Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 26/12/2006.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Thị Yến N: Chị Đỗ Thị H1 sinh năm 1987.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh H1.

+ Cháu Nguyễn Tú Tài, sinh ngày 07/8/2011.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Tú T: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1985.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh H1.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị H1 thuận tình ly hôn hoàn toàn tự nguyện.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị H1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 26/12/2006 và cháu Nguyễn Tú T, sinh ngày 07/8/2011. Giao cháu Nguyễn Tú T cho anh H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên và giao cháu Nguyễn Thị Yến N cho chị H1 nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị H1 về việc hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H và chị H1 có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Anh H và chị H1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị H1 đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Tiến H tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 013186 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H. Trả lại anh Nguyễn Tiến H số tiền còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*), anh H đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục T.H.A DS huyện M;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thế Dương

